TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **120**/2025/HS-ST
Ngày 10 - 6 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Võ Tấn B; sinh ngày 29/11/1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường T, Phường P, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thanh H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2024 đến nay. (có mặt)

2. Trần Anh S; sinh ngày 13/9/1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (thường trú: đường Đ, Phường T1, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường Đ2, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh D và bà Lê Thúy A; có vợ và 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2024 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thanh K, sinh năm 1989; nơi cư trú (thường trú: Ấp B1, xã A1, huyện M, tỉnh G; chỗ ở: đường Đ2, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 14/11/2024, Trần Anh S điều khiển xe mô tô biển số 59L2-8252 đến Trung tâm y tế Quận 8 để uống Methadone. Tại đây, Công an Phường 6, Quận 8 phát hiện và nghi vấn S sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính đối với S. Trong lúc kiểm tra, S tự lấy ra 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng để trong túi quần màu đen và cất giữ trong túi xách màu đen giao nộp cho Công an Phường 6, Quận 8, đồng thời S khai nhận đó là ma túy S mua vào ngày 12/11/2024 để sử dụng. Công an tiến hành thu giữ ma túy và đưa S về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Trần Anh S khai nhận: S bắt đầu sử dụng ma túy loại Heroine từ khoảng tháng 4/2014 cho đến nay. Do cần ma túy sử dụng nên vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 12/11/2024, S dùng điện thoại di động có gắn sim số 0909522975 gọi đến số điện thoại 0774523554 của Võ Tấn B để hỏi mua ma túy loại Heroine, với giá 1.000.000 đồng. B đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại đường Đ, Phường T1, Quận E. Sau đó, S đi bộ đến điểm hẹn thì gặp B đang ngồi trên xe gắn máy đợi. Tại đây, B đưa cho S 01 gói nylon chứa ma túy và S trả cho B số tiền 1.000.000 đồng, sau đó B điều khiển xe bỏ đi, còn S tìm nơi công cộng vắng người để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, S cất giấu số ma túy còn lại vào gói nylon bỏ vào túi quần ngắn màu đen, rồi cất vào trong túi xách màu đen. Đến ngày 14/11/2024, S bị Công an kiểm tra, phát hiện ma túy nên bắt quả tang như trên.

Qua truy xét, vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/11/2024, Tổ trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến đường Đ, Phường T1, Quận E, thì phát hiện Võ Tấn B đang ngồi trên xe gắn máy biển số 59LA-182.92 nên tiến hành kiểm tra hành chính. Tại thời điểm Công an kiểm tra, B dùng tay phải ném xuống đất ngay vị trí B đậu xe 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong có 01 gói giấy chứa một gói nylon chứa chất bột màu trắng và B khai nhận đây là ma túy của B dùng để bán. Tiếp tục kiểm tra, Công an phát hiện trong túi áo khoác bên trái của B đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể và B cũng khai đây là ma túy của B dùng để bán. Do đó, Công an tiến hành thu giữ ma túy và dẫn giải B về trụ sở Công an Phường 13, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Võ Tấn B khai nhận: B là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài, B nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại kiếm lời. Ngày 12/11/2024 (không rõ thời gian), B dùng điện thoại di động gắn sim số 0774523554 gọi đến số điện thoại của người đàn ông tên N (chưa rõ lai lịch) hỏi mua ma túy loại Heroine, với giá 900.000 đồng. N đồng ý bán và mang ma túy đến nhà của B tại địa chỉ đường U, Phường Q, Quận E để giao, B trả cho N số tiền 900.000 đồng. Một lúc sau, khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Anh S dùng điện thoại di động có gắn sim số 0909522975 gọi đến số 0774523554 của B để hỏi mua ma túy loại Heroine,

với giá 1.000.000 đồng. B đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại đường Đ, Phường T1, Quận E. Sau đó, B điều khiển xe biển số 59LA-182.92 đến điểm hẹn và thấy S đang đi bộ đến. Lúc này, B đưa gói nylon chứa ma túy cho S và S trả cho B 1.000.000 đồng, rồi B điều khiển xe bỏ đi.

Ngày 14/11/2024 (không rõ thời gian), để có ma túy bán, B tiếp tục dùng điện thoại gọi đến số điện thoại của N hỏi mua ma túy loại Heroine, với giá 900.000 đồng và ma túy đá tổng hợp với giá 100.000 đồng để bán lại kiếm lời. N đồng ý bán và mang ma túy đến nhà B tại đường U, Phường Q, Quận E để giao. Tại đây, B nhận được 01 gói nylon chứa chất bột và 01 gói nylon chứa tinh thể rồi trả cho N số tiền 1.000.000 đồng. B dự định đem bán 01 gói nylon chứa chất bột với giá 1.000.000 đồng và bán 01 gói nylon chứa tinh thể với giá 150.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số ma túy.

Lời khai của S và B phù hợp với nhau và phù hợp các tài liệu khác có tại hồ sơ. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Trần Anh S và Võ Tấn B cho kết quả S dương tính với ma túy Morphine, B dương tính với ma túy Methamphetamine. Đây là lần đầu tiên B bán ma túy cho S, thu lợi được số tiền 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 13637/KL-KTHS ngày 22/11/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 01: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Anh S và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, bên trong có 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4407g (một phẩy bốn bốn không bảy gam), loại Heroine.

- Gói 02: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tấn B và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8, bên trong có:

+ 01 gói thuốc lá hiệu Jet chứa 01 gói giấy chứa 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7556g (không phảy bảy năm năm sáu gam), loại Heroine.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2260g (không phẩy hai hai sáu không gam), loại Methamphetamine.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam đối với Võ Tấn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Trần Anh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong số 4283/24 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Anh S và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng Phi và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

- 01 (một) gói niêm phong số 4283/24 bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tấn B và

hình dấu Công an Phường 13, Quận 8, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng Phi và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

- 01 (một) quần ngắn nam màu đen, 01 (một) túi xách màu đen, là vật dụng S dùng để cất giấu ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh, gắn sim số 0909522975 tạm giữ của S dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số: 0774523554 tạm giữ của B dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Suzuki biển số 59L2-825.21 tạm giữ của Trần Anh S, qua xác minh xe này do bị cáo đứng tên đăng ký. Bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thanh K cùng khai nhận, số tiền mua xe là 65.000.000 đồng do chị K chi trả và giao cho bị cáo S đứng tên đăng ký và sử dụng. Qua điều tra, chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của S.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS-Q8 ngày 05/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Tấn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Trần Anh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Võ Tấn B: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 08 năm 09 tháng đến 09 năm 03 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Đối với bị cáo Trần Anh S: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy, công cụ cất giấu trái phép ma túy tạm giữ của các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 02 điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo do các bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua, bán ma túy. Trả lại cho bị cáo Trần Anh S 01 xe gắn máy hiệu Suzuki biển số 59L2-825.21 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 12 giờ, ngày 14/11/2024, tại Trung tâm Y tế Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Anh S có hành vi cất giữ trái phép 1,4407 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Qua điều tra, đã xác định được số ma tuý nêu trên do bị cáo S mua từ bị cáo Võ Tấn B vào ngày 12/11/2024 với giá 1.000.000 đồng.

[3] Từ lời khai của bị cáo Trần Anh S, qua truy xét, lúc 13 giờ 30 phút, ngày 14/11/2024, tại trước đường Đ, Phường T1, Quận E, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 phát hiện, bắt quả tang bị cáo Võ Tấn B có hành vi cất giữ trái phép 0,7556 gam ma túy loại Heroine và 0,2260 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán (số ma túy này do B mua từ N vào ngày 14/11/2024). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo B khai nhận, vào ngày 12/11/2024, B đã bán cho bị cáo S 01 gói ma túy loại Heroine (ma túy mà B bán cho S là do B mua từ N vào ngày 12/11/2024).

[4] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[5] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

[5.1] Hành vi của bị cáo Trần Anh S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5.2] Hành vi của bị cáo Võ Tấn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp *"phạm tội 02 lần trở lên"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và truy tố bị cáo B về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo S có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đang có con nhỏ sinh năm 2023, do đó Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi của bị cáo B là nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Hành vi của

bị cáo S không nhằm mục đích thu lợi bất chính, đồng thời theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo S tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, khó thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo S.

[9] Bị cáo B khai, tính đến thời điểm bị bắt, B chỉ bán được cho S 01 gói ma túy giá 1.000.000 đồng, thu lợi bất chính được 100.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi như bị cáo đã khai.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong số 4283/24 bên ngoài có dấu vân tay lần lượt của các bị cáo Trần Anh S và Võ Tấn B; 01 quần ngắn nam màu đen, 01 túi xách màu đen, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và đồ dùng để cất giấu ma túy, do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10.2] 01 điện thoại di động Iphone màu xanh tạm giữ của bị cáo S và 01 điện thoại di động hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo B, xét các bị cáo có dùng 02 điện thoại này làm phương tiện liên lạc mua, bán ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10.3] Xe gắn máy hiệu Suzuki biển số 59L2-825.21 tạm giữ của bị cáo S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thanh K cùng khai nhận, tiền mua xe là do chị K chi trả nhưng giao cho bị cáo S đứng tên đăng ký và sử dụng. Xét, bị cáo là người đứng tên đăng ký và quản lý xe gắn máy hiệu Suzuki biển số 59L2-825.21, đồng thời bị cáo không dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả xe lại cho bị cáo.

[10.4] Chị K xác định không tranh chấp về quyền sở hữu xe, đồng thời đề nghị trả lại xe cho bị cáo S nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Đối với người đàn ông tên N bán ma túy cho bị cáo B, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Tấn B **08** (tám) **năm 09** (chín) **tháng** tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Võ Tấn B số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Anh S **01** (một) **năm 09** (chín) **tháng** tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2024.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 4283/24, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Anh S và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng Phi và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

+ 01 (một) gói niêm phong số 4283/24, bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tấn B và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng Phi và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

+ 01 (một) túi xách màu đen và 01 (một) quần ngắn nam màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh, số Imei 1: 356557840726672, số Imei 2: 356557840685043, gắn sim số 0909522975.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số: 0774523554.

Trả lại cho bị cáo Trần Anh S: 01 (một) xe gắn máy hiệu Suzuki biển số 59L2-825.21. Số máy: CGA11D173681, số khung: 11AZJJ173706.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 30/5/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Võ Tấn B và Trần Anh S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- Phân trại tạm giam
Khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06 - CA TP.HCM.
- Lưu: HS, VT.

Dương Quốc Thái